**ĐÁP ÁN KIỂM TRA HỌC KÌ 2- HOÁ HỌC – KHỐI 10**

**I. Trắc nghiệm (3 điểm)**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| made | cautron | dapan |  | made | cautron | dapan |  | made | cautron | dapan |  | made | cautron | dapan |
| 123 | 1 | A |  | 276 | 1 | B |  | 304 | 1 | D |  | 430 | 1 | C |
| 123 | 2 | C |  | 276 | 2 | D |  | 304 | 2 | A |  | 430 | 2 | D |
| 123 | 3 | C |  | 276 | 3 | D |  | 304 | 3 | B |  | 430 | 3 | B |
| 123 | 4 | D |  | 276 | 4 | B |  | 304 | 4 | D |  | 430 | 4 | B |
| 123 | 5 | D |  | 276 | 5 | C |  | 304 | 5 | B |  | 430 | 5 | D |
| 123 | 6 | A |  | 276 | 6 | C |  | 304 | 6 | D |  | 430 | 6 | D |
| 123 | 7 | C |  | 276 | 7 | B |  | 304 | 7 | C |  | 430 | 7 | A |
| 123 | 8 | D |  | 276 | 8 | D |  | 304 | 8 | A |  | 430 | 8 | C |
| 123 | 9 | A |  | 276 | 9 | A |  | 304 | 9 | B |  | 430 | 9 | A |
| 123 | 10 | B |  | 276 | 10 | A |  | 304 | 10 | A |  | 430 | 10 | C |
| 123 | 11 | B |  | 276 | 11 | A |  | 304 | 11 | C |  | 430 | 11 | A |
| 123 | 12 | B |  | 276 | 12 | C |  | 304 | 12 | C |  | 430 | 12 | B |

**II. Tự luận (7 điểm)**

**Câu 1:** *(1đ)*

- Mỗi phương trình đúng: 0,25đ.

- Sai từ 2 lỗi trở lên, không cân bằng 2 phương trình: -0,25đ.

**Câu 2:** *(1đ)*

- Mỗi ý đúng: 0,25đ.

**Câu 3:** *(1đ)*

|  |  |
| --- | --- |
| $\overbar{v}=-\frac{1}{a}\frac{∆C\_{A}}{∆t}=-\frac{1}{b}\frac{∆C\_{B}}{∆t}=\frac{1}{c}\frac{∆C\_{C}}{∆t}=\frac{1}{d}\frac{∆C\_{D}}{∆t}$.Hoặc $\overbar{v}=\frac{1}{c}\frac{∆C\_{c}}{∆t}$ (\*)$\overbar{v}=\frac{1}{4}.\frac{0,105}{60}$  | 0,5đ |
| $\rightarrow \overbar{v}= $4,375.10-4 (M/s) | 0,25đ |

(\*) Trường hợp không có công thức tổng quát mà có bước thế số vẫn được trọn số điểm

**Câu 4:** *(1đ)*

**a.**

|  |  |
| --- | --- |
| 2SO2(g) + O2(g) $\rightarrow $ 2SO3(g) (\*) | 0,25đ |
| v = k. ($C\_{SO\_{2}}$)2. $C\_{O\_{2}}$ | 0,25đ |

**b.**

|  |  |
| --- | --- |
| v' = k. ($C\_{SO\_{2}}.2$)2. $\frac{C\_{O\_{2}}}{2}= $2.k. ($C\_{SO\_{2}}$)2. $C\_{O\_{2}}$ | 0,25đ |
| Vậy tốc độ phản ứng tăng lên hai lần. | 0,25đ |

(\*) Nếu cân bằng kiểu khác mà cách giải các ý tiếp theo vẫn phù hợp thì tính trọn số điểm.

**Câu 5:** *(1đ)*

|  |  |
| --- | --- |
| $\frac{v\_{t\_{2}}}{v\_{t\_{1}}}$ =$ γ^{\frac{t\_{2}-t\_{1}}{10}}$$\rightarrow \frac{v\_{t\_{2}}}{v\_{t\_{1}}}$ =$ 2^{\frac{100-30}{10}}$ | 0,5đ |
| $\rightarrow \frac{v\_{t\_{2}}}{v\_{t\_{1}}}$ = $2^{7}$= 128.Vậy vận tốc phản ứng tăng lên 128 lần khi tăng nhiệt độ từ 30oC lên 100oC. | 0,5đ |

**Câu 6:** *(1đ)*

|  |  |
| --- | --- |
| Tính được khối lượng NaCl cần dùng là 2,25 gam. | 0,5đ |
| - Cân lấy 2,25 gam NaCl cho vào cốc có dung tích 500ml (có chia vạch )- Thêm từ từ nước vào cốc cho đến khi chạm vạch 250 ml thì dừng lại, khuấy đều cho đến khi NaCl tan hoàn toàn. | 0,5đ |

**Câu 7:** *(1đ)*

|  |  |
| --- | --- |
| Viết được phương trình 2M + 3Cl2 🡪 2MCl3 | 0,5đ |
| $m\_{Cl\_{2}}$ = $m\_{muối}- m\_{kim loại}$ = 20,025 – 4,05 = 15,957 gam.$n\_{Cl\_{2}}$ = $\frac{m\_{Cl\_{2}} }{M\_{Cl\_{2}} }$ = $\frac{15,957}{71} $= 0,225 (mol)2M + 3Cl2 $\rightarrow $ 2MCl30,15 $\leftarrow $ 0,225 (mol)$M\_{KL}=\frac{m\_{KL}}{n\_{KL}}$ = $\frac{4,05}{0,15}$ = 27 $\rightarrow $ Kim loại Nhôm (Al). | 0,5đ |